

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: **129/2022/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*TP. Thái Bình, ngày 29 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 84/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người yêu cầu:

- Chị Trần Thị Minh Ph, sinh năm 1982;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà A, ngõ B, đường BX, tổ C, phường BX, thành phố TB, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện tại: Số A, ngõ B, phố LTT, tổ C, phường BX, thành phố TB, tỉnh Thái Bình.

- Anh Phạm Anh H, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Số nhà A, ngõ B, đường BX, tổ C, phường BX, thành phố TB, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Minh Ph và anh Phạm Anh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 15 tháng 11 năm 2006 tại Ủy ban nhân dân phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Sau kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận đến tháng 5/2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong mọi vấn đề của cuộc sống. Do không tìm được biện pháp khắc phục mâu thuẫn nên anh chị

sống ly thân từ tháng 5/2013 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, chị Phượng và anh Hòa yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Ph và anh H là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị Minh Ph và anh Phạm Anh H một con chung là Phạm An Ph, sinh ngày 02 tháng 4 năm 2013. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị Phượng trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm An Ph. Chị Ph không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con. Con Phạm An Ph có nguyện vọng được ở với chị Ph. Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Ph và anh H về việc nuôi con và cấp dưỡng cho con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Trần Thị Minh Ph và anh Phạm Anh H không yêu cầu giải quyết về tài sản, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Minh Ph và anh Phạm Anh H thỏa thuận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Minh Ph và anh Phạm Anh H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 47, do UBND phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình cấp ngày 15 tháng 11 năm 2006 không còn giá trị.

1.2. Về con chung: Chị Trần Thị Minh Ph trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm An Ph, sinh ngày 02 tháng 4 năm 2013. Chị Ph không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con.

Anh Phạm Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị Ph, anh H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

1.3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Minh Ph và anh Phạm Anh H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 150.000 đồng

chị Phương và anh Hòa đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000668 và 0000669 đều ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hân**